

Bản án số: 04/2021/HNGĐ – ST

Ngày 19 tháng 5 năm 2021

“ V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Trương Thị Tuyết;

2. Bà: Trần Thị Trúc;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 06/2021/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/QĐST – HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Chảo Tờ Q

Địa chỉ: Thôn T (nay là thôn T), xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Chị Chảo Lai Ph (tên gọi khác: Chảo Sử M).

Địa chỉ: Thôn T (nay là thôn T), xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện gửi Tòa án ngày 02/02/2021 và trong quá trình Tòa án giải quyết, nguyên đơn anh Chảo Tờ Q trình bày:

Anh và chị Chảo Lai Ph (Chảo Sử M) kết hôn với nhau có đăng ký ngày 19/01/2009, tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau ngày cưới vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm vợ chồng không thống nhất, thực tế vợ chồng đã sống ly thân, chị Chảo Lai Ph hay đi làm ăn xa nhà thỉnh thoảng mới về, vì vậy mâu thuẫn cũng không khắc phục được. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Chảo Lai Ph (Chảo Sử M).

Về con: Trong thời gian chung sống vợ chồng anh sinh được hai con, cháu thứ nhất Chảo Tả M, sinh ngày 10/10/2005, cháu thứ hai Chảo Láo T, sinh ngày 19/9/2008. Từ khi vợ chồng sống ly thân thì hai cháu vẫn đang ở với anh. Do chị Chảo Lai Ph (Chảo Sử M) hay đi làm ăn xa nhà, thỉnh thoảng mới về, không có điều kiện chăm sóc các con, anh xin nuôi cả hai cháu, không yêu cầu chị Chảo Lai Ph cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Chảo Lai Ph (Chảo Sử M), do thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, vì vậy Tòa án không tổng đạt trực tiếp được các văn bản tố tụng, đã niêm yết công khai tại nơi cư trú theo qui định của pháp luật nhưng chị Chảo Lai Ph không có văn bản trả lời và không đến Tòa án.

Đối với vụ án này Tòa án không hòa giải được vì nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án không hòa giải.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Chảo Tờ Q vẫn giữ nguyên quan điểm như trong đơn khởi kiện và các bản khai.

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát có quan điểm: Thẩm phán, hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên tòa và nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo hướng: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Chảo Tờ Q. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố anh Chảo Tờ Q và chị Chảo Lai Ph (Chảo Sử M) ly hôn. Về con chung: Giao cháu Chảo Tả M, sinh

ngày 10/10/2005 và cháu Chảo Láo T, sinh ngày 19/9/2008 cho anh Chảo Tờ Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, chị Chảo Lai Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung, tuyên án phí, quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Chảo Tờ Q khởi kiện chị Chảo Lai Ph (Chảo Sử M) về việc ly hôn, đây là tranh chấp về Hôn nhân và Gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, chị Chảo Lai Ph (Chảo Sử M) có địa chỉ tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thụ lý vụ án để giải quyết là phù hợp với khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay anh Chảo Tờ Q có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Chảo Lai Ph (Chảo Sử M) vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 2 điều 227; khoản 1 và 3 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Chảo Tờ Q và chị Chảo Lai Ph (Chảo Sử M).

[2] Anh Chảo Tờ Q và chị Chảo Lai Ph (Chảo Sử M) kết hôn với nhau có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai, theo giấy chứng nhận kết hôn số 01/2009, ngày 19 tháng 01 năm 2009 trên cơ sở tự nguyện, như vậy hôn nhân này là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ và công nhận.

[3] Xét đối với yêu cầu của nguyên đơn:

Anh Chảo Tờ Q và chị Chảo Lai Ph (Chảo Sử M) sau khi kết hôn, chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm không thống nhất, thực tế thì vợ chồng đã sống ly thân không quan tâm đến nhau, chính quyền địa phương cũng xác nhận việc vợ chồng anh Chảo Tờ Q chung sống với nhau có mâu thuẫn như ở trên. Xét thấy mâu thuẫn của anh Chảo Tờ Q và chị Chảo Lai Ph (Chảo Sử M) là có thật, mâu thuẫn của vợ chồng, do anh Chảo Tờ Q cung cấp phù hợp với nội dung xác nhận của địa phương. Nay anh Chảo Tờ Q xin ly hôn là có căn cứ, chấp nhận yêu cầu của anh Chảo Tờ Q, áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho anh Chảo Tờ Q được ly hôn chị Chảo Lai Ph (Chảo Sử M).

[4] Về con: Anh Chảo Tờ Q và chị Chảo Lai Ph (Chảo Sủ M) sinh được 02 cháu, cháu thứ nhất Chảo Tả M, sinh ngày 10/10/2005, cháu thứ hai Chảo Láo T, sinh ngày 19/9/2008. Nay anh Chảo Tờ Q có nguyện vọng nuôi cả hai cháu.

Xét thấy anh Chảo Tờ Q hiện là lao động tự do, mức thu nhập bình quân đối với lao động tự do tại địa phương nơi anh Chảo Tờ Q sinh sống là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng/ ngày, bản thân chị Chảo Lai Ph (Chảo Sủ M) thường xuyên vắng nhà, thỉnh thoảng mới về, từ khi thụ lý vụ án chị Chảo Lai Ph (Chảo Sủ M) không đến và không có văn bản trả lời, mặt khác cả hai cháu đều muốn ở với anh Q, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Q, giao cả 02 cháu cho anh Quan nuôi dưỡng đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi là phù hợp với Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[5] Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Chảo Tờ Q không yêu cầu chị Chảo Lai Ph (Chảo Sủ M) cấp dưỡng tiền nuôi con chung, vì vậy hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về tài sản: Anh Chảo Tờ Q không yêu cầu Toà án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, anh Chảo Tờ Q phải chịu án phí ly hôn theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1 và 3 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Xử cho anh Chảo Tờ Q được ly hôn chị Chảo Lai Ph (tên gọi khác Chảo Sủ M).

2. Về con: Anh Chảo Tờ Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Chảo Tả M, sinh ngày 10/10/2005 và cháu Chảo Láo T, sinh

ngày 19/9/2008 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Chảo Tờ Q không yêu cầu chị Chảo Lai Ph (tên gọi khác: Chảo Sử M) cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị Chảo Lai Ph (tên gọi khác: Chảo Sử M) có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Chảo Tờ Q phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên lai số AC/2012/0002015 ngày 05 tháng 02 năm 2021.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND H. Bát Xát;
- Đương sự (2);
- THA DS;
- UBND xã Tòng Sành;
- Lưu TA, VP, HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Hoàng Duy Chiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Duy Chiến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Duy Chiến

